

Số: /NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 09 tháng 12 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bảo quản, tu bổ,  
phục hồi và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào,  
tỉnh Tuyên Quang gắn với phát triển du lịch đến năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG  
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật Sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư,  
Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện Lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế  
tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014, Luật sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật Sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ  
quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ  
quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của  
Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch,  
dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;  
Nghị định số 67/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi,  
bổ sung Điều 4 Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của  
Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch,  
dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;*

*Căn cứ Quyết định số 2356/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào, tỉnh Tuyên Quang gắn với phát triển du lịch đến năm 2025;*

*Căn cứ Văn bản số 1019/TTg-KHTH ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc thông báo kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn Ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 bổ sung dự kiến;*

*Căn cứ Văn bản số 7895/BKHĐT-TH ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án bố trí từ nguồn kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn Ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 dự kiến bổ sung;*

*Xét Tờ trình số 131/TTr-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào, tỉnh Tuyên Quang gắn với phát triển du lịch đến năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 302/BC-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào, tỉnh Tuyên Quang gắn với phát triển du lịch đến năm 2025 được phê duyệt tại Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào, tỉnh Tuyên Quang, gắn với phát triển du lịch đến năm 2025 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 18/NQ-HĐND), với nội dung sau:**

1. Sửa tên dự án quy định tại Nghị quyết số 18/NQ-HĐND thành “Bảo tồn, tôn tạo Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào, tỉnh Tuyên Quang”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 như sau:

“1. Mục tiêu đầu tư:

Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị của Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào. Đảm bảo giữ gìn tối đa những yếu tố nguyên gốc của di tích, đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hài hòa về cảnh quan và kiến trúc nhằm xây dựng Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào trở thành trung tâm giáo dục truyền thống, lịch sử cách mạng của cả nước gắn với phát triển du lịch, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo cho người dân vùng căn cứ cách mạng Tân Trào nói riêng, tỉnh Tuyên Quang nói chung.”

3. Bổ sung khoản 2 Điều 1 như sau:

“2.6. Xây dựng hệ thống trưng bày Bảo tàng ATK Tân Trào.

2.7. Tôn tạo, tu bổ Khu di tích Chủ tịch phủ - Thủ tướng phủ.

2.8. Tu bổ, tôn tạo di tích lán Hang Bòng.

2.9. Tu bổ, tôn tạo di tích hang Thia.

2.10. Tu bổ, tôn tạo cụm di tích ATK Kim Quan.

2.11. Phục hồi, tôn tạo Khu di tích Khẩu Lầu - Vực Hồ.

2.12. Phục hồi, tôn tạo Khu di tích Đồng Man - Lũng Tầu.

2.13. Phục hồi, bảo tồn, tôn tạo di tích cách mạng Khuổi Kịch.

2.14. Phục hồi, bảo tồn, tôn tạo di tích Sân bay Lũng Cò.

2.15. Tu bổ, tôn tạo Khu di tích Ban Thường trực Quốc hội.

2.16. Phục hồi, tôn tạo Khu di tích Minh Thanh.

2.17. Tôn tạo đường nội bộ trong khu di tích; trồng cây xanh tạo cảnh quan; xây dựng khu bán hàng lưu niệm tập trung; ...

2.18. Xây dựng nhà ở, làm việc và các hạng mục phụ trợ của cán bộ, viên chức, người lao động Bảo tàng ATK Tân Trào.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 1 như sau:

“4. Tổng mức đầu tư: 500,0 tỷ đồng”.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 1 như sau:

“5. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách Trung ương, vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác”.

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 1 như sau:

“7. Phân kỳ đầu tư

7.1. Giai đoạn I

7.1.1. Thời gian thực hiện: Từ năm 2020-2024.

7.1.2. Cơ cấu nguồn vốn:

a, Vốn ngân sách Trung ương: 90,0 tỷ đồng (*bổ sung theo Thông báo số 1019/TTg-KTTH ngày 01/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ*).

b, Vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác: 160,0 tỷ đồng.

7.2. Giai đoạn II

7.2.1. Thời gian thực hiện: Từ năm 2025.

7.2.2. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách Trung ương, vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.”

**Điều 2. Bãi bỏ mục 2.4 khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 18/NQ-HĐND.**

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực từ khi được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và đầu tư; Tài chính; Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND xã, phường, thị trấn;
- Báo Tuyên Quang;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo Tuyên Quang;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Thị Minh Xuân**